

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

An toàn lao động: Nhà thầu có thể đính kèm các hồ sơ hoặc không đính kèm các hồ sơ sau trong E-HSDT. E-HSDT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình các chứng chỉ trước khi trao hợp đồng.

Các loại hồ sơ liên quan đến an toàn lao động là:

An toàn lao động	
An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	1. Người lao động phải được huấn luyện ATVSLĐ và cấp chứng nhận, thẻ an toàn lao động tại Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 và Điều 24 Nghị định 44/NĐ-2016 ngày 15/5/2016; 2. Huấn luyện, sát hạch, xếp bậc, cấp thẻ an điện theo quy định hiện hành của pháp luật.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật			
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, bao gồm các yếu tố như công suất, hiệu suất của máy móc, thiết bị; mức tiêu hao điện năng, nguyên nhiên vật liệu.	i) Có cam kết các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT với các thông số kỹ thuật <u>đáp ứng yêu cầu</u> của E-HSMT ii) Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, trong đó phải thể hiện đầy đủ các thông tin để phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT.	i) Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT <i>Hoặc</i> ii) Không cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật”: <i>Hoặc</i> iii) Không Cung cấp đầy đủ

		iii) Cung cấp đầy đủ các biên bản thử nghiệm như đã yêu cầu trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT. iv) Có giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 900X của nhà sản xuất (còn hiệu lực) cho Cấp quang, Măng sông cáp quang, Giá phối quang (ODF), Ống nhựa xoắn HDPE.	các biên bản thử nghiệm như đã yêu cầu trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT. <i>Hoặc</i> iv) Không có chứng chỉ/chứng nhận ISO đáp ứng yêu cầu mục bên
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 được xác định là đạt	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 được xác định là không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật			
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp tổ chức mặt bằng công trường phù hợp với phạm vi công việc, điều kiện thi công và yêu cầu kỹ thuật tại Chương V. Trong đó thể hiện các nội dung cơ bản về bố trí thiết bị thi công, vật tư, quản lý chất thải, rào chắn, biển báo, bảo đảm giao thông, an toàn và liên lạc/phối hợp trong quá trình thi công.	Không có giải pháp tổ chức mặt bằng công trường; hoặc giải pháp không phù hợp với phạm vi công việc, điều kiện thi công và yêu cầu kỹ thuật tại Chương V; hoặc thiếu các nội dung cơ bản về bố trí thiết bị thi công, vật tư, quản lý chất thải, rào chắn, biển báo, bảo đảm giao thông, an toàn và liên lạc/phối hợp trong quá trình thi công.
2.2	Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ, vận chuyển, thu hồi các VTTB của công trình cũ	Có giải pháp phá dỡ, tháo dỡ, vận chuyển, thu hồi VTTB cũ phù hợp với phạm vi công việc, hiện trạng công trình, tiến độ thi công và yêu cầu tại Chương V; thể hiện việc thu hồi, bảo quản, vận chuyển và bàn giao VTTB thu hồi theo bảng vật tư thu hồi tại Chương V.	Không có giải pháp phá dỡ, tháo dỡ, vận chuyển, thu hồi VTTB cũ; hoặc giải pháp không phù hợp với phạm vi công việc, hiện trạng công trình, tiến độ thi công và yêu cầu tại Chương V; hoặc không thể hiện việc thu hồi, bảo quản, vận chuyển và bàn giao VTTB thu hồi theo bảng vật tư thu hồi tại Chương V.

2.3	Thi công Đại tu các tuyến cáp quang	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình. Nêu được quá trình khảo sát tuyến, sự ảnh hưởng đến các công trình ngầm, có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công	Không có giải pháp kỹ thuật. <i>Hoặc</i> Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không chi tiết, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
3. Biện pháp tổ chức thi công			
3.1	Biện pháp thi công các hạng mục công việc chính	Đã nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thi công bao gồm cả việc bố trí phương tiện và nhân sự phù hợp với các giai đoạn thi công: Rải cáp quang ngầm trong cống bê, kéo rải cáp quang vượt đường dây điện 0,4kV, qua đường giao thông, treo trên cột điện lực 110kV, lắp đặt khóa treo, khóa néo... biện pháp đấu nối cắt điện và trả điện (nếu có). Dự kiến số lần và thời gian cắt điện mỗi lần thi công. Có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công phù hợp. Đề xuất chi tiết biện pháp tổ chức thi công phù hợp theo đúng yêu cầu của E-HSMT	Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng nội dung yêu cầu ở mục bên
3.2	Các biện pháp thi công hào cáp và đền bù hè, mặt đường	Mô tả biện pháp thi công hào cáp và đền bù hè, mặt đường.	Không mô tả hoặc mô tả không đáp ứng yêu cầu về biện pháp thi công hào cáp và đền bù hè, mặt đường
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.

4. Tiến độ thi công			
4.1	Thời gian thi công: đảm bảo theo yêu cầu của E-HSMT	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.	Đề xuất thời gian thi công vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.
4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đề xuất không đủ hoặc không hợp lý, không khả thi nội dung a) và b).
4.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
5. Biện pháp đảm bảo chất lượng			
5.1	Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (kéo rải cáp quang trong cống bê; cáp quang treo và cáp quang vượt đường, vượt đường dây mang điện...)	Có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (kéo rải cáp quang trong cống bê; cáp quang treo và cáp quang vượt đường, vượt đường dây mang điện...)	Không có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (kéo rải cáp quang trong cống bê; cáp quang treo và cáp quang vượt đường, vượt đường dây mang điện...)
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công hoặc không có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão
	Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường			
		Nhà thầu có cam kết tuân thủ công tác An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường như yêu cầu trong E-HSMT	Nhà thầu không có cam kết tuân thủ công tác An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường như yêu cầu trong E-HSMT
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
7. Bảo hành			
	Bảo hành: Thời gian bảo hành 2 năm	Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: tối thiểu 2 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc tối thiểu 2,5 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước	Không có cam kết thời gian bảo hành. <i>Hoặc</i> Có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 2 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc nhỏ hơn 2,5 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng			
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu hàng hóa, xây lắp, EPC, EP, EC, PC, chìa khóa trao tay của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)	Nhà thầu có từ 02 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>)
9	Các yếu tố về điều kiện thương mại	Có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT.	Không có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT hoặc đề xuất các điều kiện thương mại không phù hợp với E-HSMT.

KẾT LUẬN CHUNG	Các tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
-----------------------	--	--